

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2024/HSST
Ngày 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo.

Ông Tống Văn Tâm;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 344/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/HSST-QĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2024/HSST-QĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2024/HSST-QĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024; đối với bị cáo:

Trương Minh H, sinh năm 2000; tại Kiên Giang; nơi thường trú: tổ A, khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (chết) và bà Lê Thị Thùy T1, sinh năm 1980; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 19/3/2023 thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Bị Công an huyện T bắt khẩn cấp ngày 24/3/2023 sau đó chuyển giam cho đến nay. Ngày 26/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuyên xử 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 16/3/2023 và ngày 22/3/2023 thực hiện hành vi trộm cắp tại phường P và phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 23/5/2023, Công an thành phố B ra quyết định khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ về hành vi Trộm cắp tài sản tại xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (BL 27-30). Bị cáo có đơn xin vắng mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Hoàng T2, sinh năm 1990; địa chỉ: tổ D, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh H sinh sống tại phòng trọ thuộc khu vực phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai từ khoảng tháng 5 năm 2021.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/3/2023, bị cáo H đón xe mô tô grab đến chơi với bạn tên T3 (không rõ nhân thân lai lịch) khu vực Miếu Ông C thuộc phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo H tìm xe để thuê chở về phòng trọ. Khi bị cáo H đi ngang qua nhà của ông Nguyễn Hoàng T2 thì nhìn thấy xe mô tô biển số 94K1-371.62 của ông T2 đang dựng phía trước nhà trên xe có cắm sẵn chìa khóa. Bị cáo H quan sát xung quanh không thấy ai nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên. Bị cáo H mở ổ khóa xe điều khiển về phòng trọ. Bị cáo H tháo biển số 94K1-371.62 ra vứt bỏ và gắn biển số 19P1-021.91 (H khai biển số này do H nhặt được từ trước tại phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai). Sau đó bị cáo H sử dụng xe mô tô trên đến ngày 23/3/2023, khi bị cáo H đang điều khiển xe thì bị Công an phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra H khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trên cơ sở lời khai của bị cáo H, Công an thành phố B dẫn H xác định địa điểm trộm cắp tài sản xe mô tô biển số 94K1-371.62 của ông T2, đồng thời thông báo cho Công an phường T biết. Công an phường T thông báo việc mất trộm tài sản trên địa bàn phường, cùng ngày ông T2 đến Công an phường T trình báo việc mất xe mô tô biển số 94K1-371.62. Công an phường T lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố T kết luận: Xe mô tô biển số 94K1-371.62 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 15.833.000 đồng (BL24).

Xe mô tô biển số 94K1-371.62, nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh. Kết quả điều tra xác định xe do ông Nguyễn Hoàng T2 đứng tên đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 293 ngày 30/7/2023 trả lại xe mô tô trên cho ông T2 (BL40).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hoàng T2 đã nhận tài sản bị mất nên không yêu cầu bị cáo Trương Minh H bồi thường (BL38).

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKS-TU ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Trương Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Minh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Tại Bản án số 215/2023/HSST ngày 26/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đ tuyên phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của nhiều bản án mức hình phạt đề nghị từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: không có.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với biển số xe 19P1-021.91. Kết quả tra cứu xe do Lê Hồng K, HKTT: khu 14, xã V, huyện P, tỉnh Phú Thọ đứng tên đăng ký xe. Qua xác minh tại Công an xã B (trước đây là xã V), huyện P, tỉnh Phú Thọ không có ai tên Lê Hồng K.

Bị cáo có đơn xin vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/3/2023, tại khu phố T, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trương Minh H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Nguyễn Hoàng T2 lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 94K1-371.62 trị giá là 15.833.000 đồng. Do đó,

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

[8] Bị cáo đã bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 215/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Minh H 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 215/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 03 (ba) năm 06 tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày 24/3/2023.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Trương Minh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Bị cáo, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm

